

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp QTM 1 K9 Mã lớp học 25,574 Thực hành

Môn học: QMH36 Thiết kế xây dựng mạng LAN

Giáo viên: Đào Thị Ngọc

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ đến

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD171487	Đỗ Quang Anh	08/07/1998	5		<u>Anh</u>	
2	CD173614	Lê Tuấn Anh	01/09/1999	7		<u>Anh</u>	
3	CD173193	Nguyễn Đức Anh	23/05/1999	6		<u>Đức Anh</u>	
4	CD173815	Đoàn Văn Bình	07/11/1997	6		<u>Bình</u>	
5	CD172071	Trần Ngọc Công	17/02/1991	7		<u>Công</u>	
6	CD172923	Dương Minh Đức	02/04/1994	8		<u>Đức</u>	<u>Đức</u>
7	CD173548	Nguyễn Văn Đức	26/04/1999	5		<u>Đức</u>	
8	CD171517	Nguyễn Việt Đức	28/12/1999	5		<u>Đức</u>	
9	CD171108	Nguyễn Xuân Đức	23/07/1999	5		<u>Đức</u>	
10	CD171113	Vũ Văn Đức	09/08/1998	5		<u>Đức</u>	
11	CD173717	Bùi Đức Duy	13/10/1999	5		<u>Duy</u>	
12	CD171615	Đinh Văn Duy	10/12/1999	5		<u>Duy</u>	
13	CD171898	Nguyễn Minh Hiệp	03/02/1999	5		<u>Hiệp</u>	
14	CD172515	Cần Đức Hiếu	28/07/1999	5			
15	CD172719	Hoàng Minh Hoàn	17/08/1999	6		<u>Hoàng</u>	
16	CD173005	Đào Việt Hoàng	16/06/1999	5		<u>Hoàng</u>	
17	CD172692	Nguyễn Văn Hoàng	07/06/1996	8		<u>Hoàng</u>	
18	CD170790	Phạm Việt Hoàng	23/05/1999	6		<u>Hoàng</u>	
19	CD171908	Nguyễn Văn Khi	02/06/1999	5		<u>Khi</u>	
20	CD170031	Chu Thành Long	11/02/1996	6		<u>Long</u>	
21	CD172526	Nguyễn Đăng Mạnh	28/06/1999	5		<u>Mạnh</u>	
22	CD173129	Đặng Tuấn Minh	06/09/1999	5		<u>Minh</u>	
23	CD171923	Lê Hải Nam	12/07/1999	5		<u>Nam</u>	
24	CD172226	Nguyễn Hoàng Thu Ngân	23/02/1999	6		<u>Ngân</u>	
25	CD172835	Vũ Gia Phong	16/01/1998	6		<u>Phong</u>	
26	CD172603	Trần Hồng Quân	28/08/1998	8		<u>Quân</u>	
27	CD173662	Nguyễn Duy Tân	20/12/1999	5		<u>Tân</u>	
28	CD170136	Lưu Đình Tấn	09/12/1999	7		<u>Tấn</u>	
29	CD173765	Nguyễn Duy Thái	26/12/1998	5		<u>Thái</u>	
30	CD171731	Phạm Xuân Thắng	28/09/1999	6		<u>Thắng</u>	
31	CD173567	Vũ Đình Thắng	23/12/1999	5		<u>Thắng</u>	
32	CD171638	Nguyễn Tuấn Thành	26/11/1999	4			
33	CD172451	Nguyễn Xuân Thành	14/01/1995	7		<u>Thành</u>	
34	CD170247	Phạm Mạnh Thế	22/09/1999	5		<u>Thế</u>	
35	CD170362	Bùi Đức Thịnh	13/02/1999	6		<u>Thịnh</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170996	Nguyễn Đức Thuận	14/02/1999	3			
37	CD173779	Phạm Ngọc Tiến	19/04/1999	5		Tiến	
38	CD172353	Nguyễn Văn Tình	17/01/1999	5		Tình	
39	CD171991	Dư Chí Toàn	01/07/1999	5		Toàn	
40	CD170258	Phạm Thành Trung	27/12/1999	5		Trung	
41	CD172953	Phạm Văn Trường	01/02/1999	5		Trường	
42	CD172782	Nguyễn Đình Mạnh Tùng	14/08/1999	6		Tùng	
43	CD172734	Đỗ Thiện Việt	06/05/1999	5		Việt	

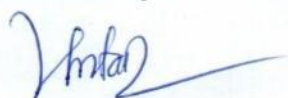
Tổng số SV tham gia thực hành.....4.3.....

Số sinh viên đạt:.....4.1.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỜNG KHOA